

QUYẾT ĐỊNH

Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Tây Ninh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 1952/TTr-STTTT ngày 03 tháng 10 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Thông tin và Truyền thông tỉnh Tây Ninh (Có phụ lục đính kèm).


Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các Sở, ban ngành tỉnh và đơn vị có liên quan thực hiện các công việc sau:

1. Gửi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính không thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh cho các Bộ, ngành Trung ương xem xét, quyết định sau khi được UBND tỉnh thông qua.

2. Trình Chủ tịch UBND tỉnh kịp thời công bố, công khai thủ tục hành chính sau khi được các cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để thực thi phương án đơn giản hóa các thủ tục nêu trên.

Điều 3. Giao Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc đơn vị có liên quan thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTTHC – VPCP;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch, các Phó CT. UBND tỉnh;
- LĐVP; KSTT;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. (Tấn).

4

KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH




Nguyễn Hồng Thanh



Phụ lục

PHƯƠNG ÁN ĐƠN GIẢN HÓA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1880/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

I. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

1. Nội dung đơn giản hóa

Bộ 01 loại thành phần hồ sơ của thủ tục hành chính gồm: Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu.

Lý do: Thành phần hồ sơ quy định phải có Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là cá nhân hoặc Bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của cá nhân đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đối với trường hợp chủ điểm là tổ chức, doanh nghiệp là không cần thiết và không phù hợp với thực tế, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân hoặc người đại diện cho tổ chức, doanh nghiệp trực tiếp quản lý điểm cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng (Hiện nay, Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đã được kết nối, chia sẻ với Cổng Dịch vụ công Quốc gia, Cổng Dịch vụ công của tỉnh, Phần mềm Một cửa điện tử của tỉnh). Việc bỏ thành phần hồ sơ bản sao có chứng thực chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân/hộ chiếu của chủ điểm giúp công dân tiết kiệm được thời gian, việc thực hiện TTHC trở nên đơn giản, thuận tiện hơn, đồng thời vẫn bảo đảm cho cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC có thể khai thác đầy đủ các thông tin của cá nhân.

2. Kiến nghị thực thi

Bỏ điểm c, khoản 1, Điều 35b được bổ sung tại khoản 37, Điều 1 của Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

3. Lợi ích phương án đơn giản hóa

- Chi phí tuân thủ TTHC trước khi đơn giản hóa: 4.111.590 đồng
- Chi phí tuân thủ TTHC sau khi đơn giản hóa: 4.058.336 đồng
- Chi phí tiết kiệm: 53.254 đồng
- Tỷ lệ cắt giảm chi phí: 1.30%.